

Bản án số: 265/2024/HS-PT

Ngày: 01 /4/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Bích Ngân**

Bà **Trần Thị Lê Na**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hùng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Kiểm sát viên.

- Ngày 01 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 156/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Minh Đ** do có kháng cáo của **Nguyễn Minh Đ**, **Nguyễn Hoàng T**, **Nguyễn Hoàng K** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 155/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1979. HKTT: Phòng 1501 Chung cư A N, phường N, quận L, Thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường L, quận L, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; chức vụ, Đảng, Đoàn thể: Đảng viên Đ1. Con ông **Nguyễn Tuấn M**, sinh năm 1950 và con bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1953; vợ **Phạm Thị Thu H1**, sinh năm 1981; có 02 con, lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Đ: Ông **Hoàng Việt H2** - Là Luật sư thuộc Công ty L2 - Đoàn luật sư Thành phố H (Có mặt).

- Người bị hại có kháng cáo: Anh **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện B, Thành phố Hà Nội (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Hoàng T: Ông **Nguyễn Trọng V** và bà **Nguyễn Thị Q** - Là Luật sư thuộc Công ty L3 - Đoàn Luật sư Thành phố H (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: + Ông Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện B, Thành phố Hà Nội (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Hoàng K: Ông Nguyễn Trọng V và bà Nguyễn Thị Q - Là Luật sư thuộc Công ty L3 - Đoàn Luật sư Thành phố H (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2010, anh Nguyễn Duy L nhận chuyển nhượng thửa đất tại khu Đ, hồ Đ, thuộc địa phận thôn P, xã Y, huyện B, Thành phố Hà Nội của bà Phạm Thị H3. Trước đó vào năm 1990, thấy nước hồ Đ hạ thấp, gia đình bà Nguyễn Thị L1 đã cải tạo, khai hoang đất bờ hồ Đ để sử dụng, tiếp giáp với thửa đất anh L nhận chuyển nhượng từ bà H3 và giáp mặt nước hồ Đ sau khi cạn. Gia đình bà L1 đã làm rào chắn phần đất đã cải tạo với thửa đất của anh L. Thấy trong Hợp đồng chuyển nhượng của mình có thông tin “Phía Tây giáp hồ Đ!”. Anh L cho rằng thửa đất gia đình bà L1 cải tạo là không hợp pháp, việc rào chắn khiến anh không có đường xuống mặt hồ nên giữa anh L và gia đình bà L1 đã xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp.

Khoảng 15 giờ ngày 22/3/2023, khi đang làm vườn ở nhà của mình, bà L1 thấy anh Nguyễn Duy L và bị cáo Nguyễn Minh Đ là người góp tiền cùng anh L đầu tư công trình trên thửa đất, đang ở thửa đất tranh chấp. Bà L1 đi về báo cho ông Nguyễn Hoàng K - Là chồng bà L1 cùng đi ra thửa đất. Tại đây, bà L1 thấy anh L và bị cáo Đ đang đóng cọc rào, chặt cây gỗ keo do gia đình bà trồng. Bà L1 và ông K đã chửi bới anh L, bị cáo Đ dẫn đến hai bên xảy ra cãi nhau. Lúc này, anh Nguyễn Hoàng T - Là con trai bà L1, ông K cầm chiếc gậy bằng kim loại, hình trụ tròn dài 77cm, đường kính 1,6cm từ nhà đi ra thửa đất. Thấy anh T cầm gậy đi đến, bị cáo Đ nhặt một con dao bầu dài 43cm, chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, bản rộng 7,4cm ở dưới đất, đi về phía ông K, đây là con dao mà bị cáo Đ đang sử dụng làm vườn. Thấy vậy, anh T lấy điện thoại của mình ra ghi lại hình ảnh sự việc, bị cáo Đ và anh L liền đi đến chỗ anh T. Bị cáo Đ dùng tay trái đâm một cái vào vùng mắt phải anh T, khiến anh T ngã ngối xuống đất và rơi điện thoại. Sau đó, bị cáo Đ tiếp tục cầm dao chém một cái về phía trước theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào vùng gò má bên phải của anh T, khi đó anh T đang trong tư thế ngồi dưới đất, ngửa mặt lên. Bị đánh, anh T bỏ chạy về hướng cuối thửa đất.

Thấy anh T bị đánh, ông K đi đến thì bị anh L ngăn cản và dùng hai tay đâm liên tiếp nhiều cái vào vùng mặt của ông K, ông K cũng dùng tay không đâm lại nhiều cái vào mặt anh L. Đồng thời, bị cáo Đ bị anh T dùng một viên đá ném trúng vào vùng thái

dương trái. Sau đó, anh T bỏ chạy, chạy được khoảng 5m, anh T bị vấp ngã, cúi khom người xuống đất thì bị bị cáo Đ đuổi kịp dùng dao chém 02 cái trúng vào mạn sườn bên trái. Sau đó, hai bên dừng lại không đánh nhau nữa và đi về.

Hậu quả: Ông Nguyễn Hoàng K bị rách da chảy máu vùng trán bên trái, phải đi điều trị tại Bệnh viện Q1 - Bộ Q2 từ ngày 22/3/2023 đến ngày 30/3/2023 thì ra viện. Anh Nguyễn Hoàng T bị rách da vùng má phải, xây sát da vùng mạn sườn trái, điều trị tại Bệnh viện Q1 - Bộ Q2 từ ngày 22/3/2023 đến ngày 05/4/2023 thì ra viện. Bị cáo Nguyễn Minh Đ bị sung phù nề vùng thái dương trái kích thước (3 x 3)cm; xây xước da vùng sườn trái kích thước (3 x 2)cm; sung phù nề vùng đỉnh đầu bên trái kích thước (4 x 4)cm; sung phù nề vùng bả vai trái kích thước (6 x 5)cm. Anh Nguyễn Duy L bị xây xước da tại vùng trán phải kích thước (5 x 0,1)cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, Thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ, ông Nguyễn Hoàng K và anh Nguyễn Hoàng T.

Tại bản Kết luận giám định số: 3425/KL-KTHS ngày 17 tháng 5 năm 2023 của V1 - Bộ C1, kết luận về thương tích của bị cáo Nguyễn Minh Đ như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị cáo Nguyễn Minh Đ tại thời điểm giám định là: 0% (Không phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Vùng thái dương - đỉnh đầu bên trái, bả vai trái và mạn sườn trái không có dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.

Tại bản Kết luận giám định số: 2651/KL-KTHS ngày 30 tháng 5 năm 2023 của V1 - Bộ C1, kết luận về thương tích của ông Nguyễn Hoàng K như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Hoàng K tại thời điểm giám định là: 10% (Mười phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng dưới cung mày trái và vùng mũi phải của ông Nguyễn Hoàng K do vật tày gây nên.

Tại bản Kết luận giám định số: 2650/ KL-KTHS ngày 25 tháng 5 năm 2023 của V1 - Bộ C1, kết luận về thương tích của anh Nguyễn Hoàng T như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Hoàng T tại thời điểm giám định là: 10% (Mười phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng gò má phải, vùng mạn

sườn trái của anh Nguyễn Hoàng T do vật sắc gây nên. Tồn thương da mi mắt phải và kết mạc mắt phải do vật tày gây nên.

Ngày 30/6/2023 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 291/QĐ-CSĐT để trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ C1 giám định con dao vật chứng do bị cáo Nguyễn Minh Đ giao nộp, để xác định trên con dao có bám dính dấu vết máu người không? Nếu có máu người thì xác định và lưu kiểu gen (ADN).

Tại bản Kết luận giám định số: 4896/KL-KTHS ngày 01 tháng 8 năm 2023 của V1 - Bộ C1, kết luận: Trên con dao gửi giám định có bám dính dấu vết máu người và là máu của một người có giới tính nam.

Tại bản Kết luận giám định số: 6335/KL-KTHS ngày 03 tháng 10 năm 2023 của V1 - Bộ C1, kết luận: Kiểu gen (ADN) của Nguyễn Hoàng T trùng hoàn toàn với kiểu gen (ADN) của người có giới tính nam được lưu theo Kết luận giám định số: 4896/KL-KTHS ngày 01/8/2023 của V1 - Bộ C1.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 155/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện ba Vì thành phố Hà Nội đã quyết định:

Phạt Bị cáo Nguyễn Minh Đ 12 tháng tù về tội “ *Cố ý gây thương tích* ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, theo điểm a khoản 1 Điều 134, Điểm b, s khoản 1 Điều 51, 65 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/1/2024 bị cáo Nguyễn Minh Đ kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 2/1/2024 Nguyễn Hoàng T kháng cáo hủy án sơ thẩm, tăng hình phạt với bị cáo; Nguyễn Hoàng K kháng cáo hủy án sơ thẩm.

Trước khi xét xử phúc thẩm và tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa bị cáo có đơn xin rút đơn kháng cáo, bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo và rút đơn kháng cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án rút đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Khoản 2 Điều 155; Điểm d khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 155/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội và đình chỉ vụ án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ việc tranh chấp đất đai tại thửa đất khu Đ, tiếp giáp hồ Đ thuộc địa phận thôn P, xã Y, huyện B, Thành phố Hà Nội. Ngày 22/3/2023 bị cáo Nguyễn Minh Đ, anh Nguyễn Duy L và ông Nguyễn Hoàng K, bà Nguyễn Thị L1 đã cãi nhau, sau đó dẫn đến việc xô xát đánh nhau giữa bị cáo và anh Nguyễn Hoàng T. Trong quá trình xô xát đánh nhau, bị cáo đã sử dụng dao bầu, là hung khí nguy hiểm gây thương tích ở vùng gò má phải và mạn sườn bên trái đối với anh Nguyễn Hoàng T1, khiến anh T1 bị tổn thương cơ thể 10%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Trước khi xét xử phúc thẩm và tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa bị cáo có đơn xin rút đơn kháng cáo, bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo và rút đơn kháng cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án rút đơn kháng cáo việc rút đơn là hoàn toàn tự nguyện. Về dân sự trước khi mở phiên tòa Bị cáo và bị hại thỏa thuận: Nguyễn Minh Đ bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng T và ông Nguyễn Hoàng K số tiền 120.000.000đ và trả tiền xong, không đề nghị Tòa án phải giải quyết.

Từ những nhận định trên căn cứ khoản 2 Điều 155; Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận đơn rút yêu cầu khởi tố và rút kháng cáo của bị hại, rút kháng cáo của bị cáo và rút kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 155/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, đình chỉ vụ án.

(Ngoài ra bị cáo Nguyễn Minh Đ có đơn rút đơn yêu cầu khởi tố về việc bị đập vỡ kính ô tô ngày 22/3/2023 vụ việc đã được Công an huyện B ra Quyết định tách vụ án, đang tạm đình chỉ giải quyết vụ án)

[4]. Hậu quả định chỉ vụ án: Đối với số tiền bị cáo Nguyễn Minh Đ đã nộp tại chi cục thi hành án thì trả lại cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao bầu dài 43cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, bản rộng 7,4cm, đã cũ rỉ và 01 gậy bằng kim loại, hình trụ tròn dài 77cm, đường kính 1,6cm, đã cũ rỉ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/12/2023 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội).

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Khoản 2 Điều 155; Điểm d khoản 1 Điều 355; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 155/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

3. Hậu quả đình chỉ vụ án:

Trả lại cho Nguyễn Minh Đ 15.000.000 đồng, đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, theo B lại số: 0013788 ngày 28/11/2023

Trả lại cho Nguyễn Minh Đ 200.000 đồng, đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, theo B lại số: 0013789 ngày 28/11/2023

Trả lại cho Nguyễn Minh Đ 2.253.764 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, theo B lại số: 0013913 ngày 10/01/2024

Trả lại cho Nguyễn Minh Đ 10.000.000 đồng đã nộp vào tài khoản 3949.01052741 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, mở tại Agribank huyện B theo B lại số: 0013912 ngày 10/01/2024.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao bầu dài 43cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, bản rộng 7,4cm, đã cũ rỉ và 01 gậy bằng kim loại, hình trụ tròn dài 77cm, đường kính 1,6cm, đã cũ rỉ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/12/2023 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A. DS H. Ba Vì;
- TAND H. Ba Vì;
- UBND xã nơi cư trú BC
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

VŨ THỊ THU THỦY